

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN
SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 7
CÁNH ĐIỀU**

HÀ NỘI - 2022

Biên soạn:

- PGS.TS. Nguyễn Đức Sơn
- Th.S. Bùi Thanh Xuân
- Th.S. Đàm Thị Vân Anh
- Th.S. Nguyễn Thúy Quỳnh

MỤC LỤC

	Trang
Mục tiêu khoá tập huấn	4
Phần thứ nhất: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	5
I. Khái quát chung về Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7	5
II. Giới thiệu chung về sách giáo khoa <i>Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7</i>	9
III. Hướng dẫn khai thác, sử dụng sách giáo khoa và hệ thống tài liệu tham khảo, bổ trợ	22
Phần thứ hai: BÀI SOẠN MINH HOẠ	28

MỤC TIÊU KHOÁ TẬP HUẤN

Kết thúc khoá tập huấn, học viên có thể:

- Hiểu được quan điểm, tư tưởng của tác giả thể hiện trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*.
- Phân tích được cấu trúc của toàn bộ cuốn sách, nội dung của từng chủ đề và các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo từng tuần.
- Xây dựng được kế hoạch cụ thể cho từng bài để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh lớp 7.
- Vận dụng được một số phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh lớp 7.

Phần thứ nhất **NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

I. Khái quát chung về Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7

1. Đặc điểm của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) là hoạt động giáo dục bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Mục tiêu của hoạt động này là tạo cơ hội cho HS tiếp cận các vấn đề và các tình huống của đời sống thực tế. Qua đó, học sinh (HS) được thể nghiệm các cảm xúc tích cực, vận dụng các kinh nghiệm, huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng có được từ các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống trong nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi. HĐTN, HN có các đặc điểm cơ bản như sau:

- Hoạt động trải nghiệm (cấp tiểu học) và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (cấp trung học) là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện.
- HĐTN, HN góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù của HS. Thông qua hoạt động trải nghiệm các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và các năng lực đặc thù cho HS được phát triển. Các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo (những năng lực chung) được hình thành thông qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp.
- Nội dung HĐTN, HN được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

2. Mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Mục tiêu chung: HĐTN, HN hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình tổng thể; giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn.

Mục tiêu cấp Trung học cơ sở: HĐTN, HN giúp HS củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

3. Các yêu cầu cần đạt và nội dung hoạt động

– Nội dung khái quát gồm 4 mạch nội dung hoạt động, mỗi mạch nội dung bao gồm các hoạt động cụ thể như sau:

+ Hoạt động hướng vào bản thân: hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân.

+ Hoạt động hướng đến xã hội: hoạt động chăm sóc gia đình, hoạt động xây dựng nhà trường, hoạt động xây dựng cộng đồng.

+ Hoạt động hướng đến tự nhiên: hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường.

+ Hoạt động hướng nghiệp: hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp; hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp; hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

– Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp:

Mỗi lớp đều có những yêu cầu cần đạt cho từng hoạt động cụ thể của từng mạch nội dung nêu trên.

Các yêu cầu cần đạt tương ứng với các nội dung hoạt động cụ thể của lớp 7:

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG VÀO BẢN THÂN	
Hoạt động khám phá bản thân	– Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống. – Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
Hoạt động rèn luyện bản thân	– Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. – Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể. – Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. – Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó. – Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN XÃ HỘI	
Hoạt động chăm sóc gia đình	– Bước đầu có kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

	– Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình. – Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình. – Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
Hoạt động xây dựng nhà trường	– Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này. – Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh. – Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường. – Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.
Hoạt động xây dựng cộng đồng	– Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng. – Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. – Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia. – Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG ĐẾN TỰ NHIÊN	
Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	– Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. – Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.

Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường	– Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. – Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.
HOẠT ĐỘNG HƯỚNG NGHIỆP	
Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp	– Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương. – Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương. – Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương. – Nêu được các phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương. – Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương.

(Theo Chương trình Giáo dục phổ thông, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động

- Về phương thức tổ chức: có 4 phương thức cơ bản: Phương thức khám phá; Phương thức thể nghiệm; Phương thức công hiến; Phương thức nghiên cứu.
- Loại hình hoạt động gồm: Sinh hoạt dưới cờ; Sinh hoạt lớp; Hoạt động giáo dục theo chủ đề; Hoạt động câu lạc bộ.

5. Đánh giá kết quả giáo dục

- Mục đích đánh giá: thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình.
- Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình.
- Kết hợp đánh giá của giáo viên (GV) với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS và của cộng đồng, GV chủ nhiệm lớp tổng hợp kết quả đánh giá.
- Kết quả đánh giá là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kỳ về phẩm chất và năng lực, có thể phân ra làm một số mức để phân loại.

II. Giới thiệu chung về sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*

1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*

– Sách giáo khoa (SGK) *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* được biên soạn bám sát quan điểm, nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp Trung học cơ sở.

– Quán triệt sâu sắc tư tưởng “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống” của bộ sách Cánh Diều. Thông qua đó, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng để hình thành cho HS các phẩm chất và năng lực cần thiết.

– Tạo cơ hội tối đa cho HS được hoạt động, tương tác và trải nghiệm tích cực, dựa trên những chuỗi hoạt động được thể hiện với kênh hình sinh động và kênh chữ ngắn gọn.

– Đảm bảo tính mở, linh hoạt về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức, thực hiện, đánh giá.

2. Cấu trúc sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Các chủ đề được thiết kế có tính đến yếu tố thời gian, giúp việc lựa chọn và thực hiện các chủ đề dễ dàng tương thích với các chủ điểm tương ứng với khoảng thời gian đó của năm học.

- Chủ đề 1. Trường học của em – tháng 9
- Chủ đề 2. Em đang trưởng thành – tháng 10
- Chủ đề 3. Thầy cô – người bạn đồng hành – tháng 11
- Chủ đề 4. Tiếp nối truyền thống quê hương – tháng 12
- Chủ đề 5. Vẻ đẹp đất nước – tháng 1
- Chủ đề 6. Tập làm chủ gia đình – tháng 2
- Chủ đề 7. Cuộc sống quanh ta – tháng 3
- Chủ đề 8. Con đường tương lai – tháng 4
- Chủ đề 9. Chào mùa hè – tháng 5

Mỗi chủ đề được thiết kế bao gồm:

- Mục tiêu
- Định hướng nội dung của chủ đề
- Gợi ý hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp
- Các yêu cầu đối với việc chuẩn bị
- Các hoạt động tổ chức trong tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề, theo từng tiểu chủ đề
- Thông điệp cuối mỗi tiểu chủ đề
- Đánh giá cuối chủ đề

Các nội dung của chủ đề đều có thể vận dụng linh hoạt gắn với điều kiện của địa phương. Các chủ đề đều được thiết kế dưới hình thức các hoạt động và có tính mở về nội dung, hình thức, phương pháp. Các loại hình tổ chức chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, hoạt động giáo dục

theo chủ đề, sinh hoạt lớp và câu lạc bộ. Trong đó, giáo viên có thể dựa vào những gợi ý cho các hoạt động sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp để lựa chọn các hoạt động phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường, của lớp. Các hoạt động được thiết kế theo từng bước để HS có thể tự tổ chức hoạt động cho nhóm hay cho lớp của mình.

3. Một số điểm mới trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7*

3.1. Thiết kế theo tiếp cận hoạt động

Sách được thiết kế theo hướng tiếp cận hoạt động – tiếp cận đặc thù của trải nghiệm và là tiếp cận tối ưu cho việc hình thành phẩm chất, năng lực. Các yêu cầu cần đạt – các năng lực và phẩm chất – không hình thành theo con đường từng thành phần: cung cấp kiến thức, hình thành thái độ, hình thành kỹ năng mà hình thành theo hướng tích hợp ngay trong các hành động, các việc làm cần thiết để tạo nên hoạt động. Nói cách khác, năng lực được hình thành qua việc giải quyết các tình huống và thực hiện hoạt động cụ thể. Do vậy, từ các yêu cầu cần đạt, các tác giả đã thiết kế các hoạt động tương ứng để qua hoạt động mà hình thành nên năng lực và phẩm chất được yêu cầu. Với cách tiếp cận này, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không quy định, không giới hạn kiến thức và đơn vị kiến thức cụ thể, cũng không quy định và giới hạn kỹ năng cụ thể của một lĩnh vực mà chỉ đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ để HS có thể huy động bất kỳ kiến thức, kỹ năng đã có hoặc tìm kiếm các kiến thức và kỹ năng mới để hoàn thành hoạt động. Ví dụ với yêu cầu cần đạt trong chương trình: “Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với bạn bè và hài lòng về mối quan hệ này”, tác giả thiết kế một số hoạt động: HS tìm hiểu về sự hòa đồng với bạn bè qua việc chia sẻ câu chuyện; HS đóng vai thể hiện sự hòa đồng với bạn trong một số tình huống, thiết kế sổ tay *Niềm vui tình bạn* để ghi lại những cảm xúc tích cực, kỉ niệm đẹp trong quá trình học tập và tham gia các hoạt động với bạn bè,... HS không chỉ thể hiện sự hòa đồng với bạn bằng lời nói, hành động cụ thể theo kinh nghiệm của mình, mà còn học hỏi được từ cách ứng xử giao tiếp của các bạn. Ở đây, kiến thức từ các môn học khác nhau, kỹ năng cụ thể HS đã có, thái độ được thể hiện khi tiến hành từng hành động đã tích hợp thành một chỉnh thể không tách rời: vừa là phẩm chất và cũng là năng lực. Bằng cách tiếp cận hoạt động như vậy, tính cá nhân hoá trong giáo dục và dạy học được khai thác tối đa.

SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* có những điểm khác biệt so với sách giáo khoa các môn học. SGK các môn học giúp HS hình thành các kiến thức, kỹ năng khoa học cơ bản của từng lĩnh vực môn học; còn SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* được biên soạn hướng đến tổ chức các hoạt động để HS được tiếp cận thực tế, tham gia, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, vận dụng kinh nghiệm đã có của bản thân. Do đó, các mạch nội dung được thể hiện trong SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* ưu tiên nhấn mạnh đến việc giúp HS và GV hiểu rõ cách thức tổ chức và tham gia các hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình. Do đó, cấu trúc mỗi bài trong chủ đề của SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* là một chuỗi các hoạt động học tập của HS, được trình bày kết hợp giữa vai trò của kênh chữ và kênh hình:

+ Kênh chữ: Thể hiện dưới câu lệnh ngắn gọn, gợi ý cho HS về cách thức tổ chức hoạt động học tập (tham quan, trò chơi, kể chuyện, hát, đóng vai, tranh luận, thực hành,...); đồng thời tạo điều kiện cho GV vận dụng kết hợp nhiều phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng lấy HS làm trung tâm.

+ Kênh hình: Minh họa để HS có thể hiểu và thực hiện được các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cũng như làm rõ các tình huống.

Cuối mỗi chủ đề có hoạt động đánh giá, gợi ý cho GV tổ chức trong tiết sinh hoạt lớp cuối chủ đề, nhằm giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau, đồng thời gợi ý GV cách thức thu thập thông tin để đánh giá sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của HS trong quá trình tham gia các hoạt động trải nghiệm.

Các hoạt động trong sách là những gợi ý thông qua các kênh hình và kênh chữ. GV có thể tìm thấy nhiều phương án tổ chức khác nhau khi sử dụng kết hợp hướng dẫn ở Sách giáo viên.

Hình ảnh trong sách đảm bảo tính đa dạng văn hoá giữa các vùng miền, phản ánh chân thực các hoạt động thực tiễn của xã hội và được biên soạn theo hướng mở:

+ Tạo điều kiện để các trường và GV lựa chọn, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, đảm bảo tư tưởng của bộ sách Cánh Diều “Mang cuộc sống vào bài học – Đưa bài học vào cuộc sống”.

+ Tạo điều kiện cho GV vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động; kích thích tính tò mò, khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động, tăng tính thực hành, vận dụng những điều đã học vào đời sống thực tiễn.

3.2. Các chủ đề

9 chủ đề trong sách được phân bố cho 35 tuần của năm học. Nội dung của mỗi chủ đề được thực hiện trong 4 tuần học, riêng chủ đề 9 thực hiện trong 3 tuần.

Mỗi hoạt động gồm các gợi ý, định hướng nội dung tổ chức, GV có thể lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức một cách linh hoạt, phù hợp với từng trường và địa phương. Cuối mỗi chủ đề có hoạt động đánh giá tạo điều kiện cho HS tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân, nâng cao năng lực tự chủ và tự học.

Các chủ đề, hoạt động trong SGK được thiết kế dựa trên các yêu cầu cần đạt cụ thể trong chương trình cho từng khối lớp. Tất cả các yêu cầu cần đạt của chương trình được thể hiện trong mỗi chủ đề và triển khai đến từng hoạt động cụ thể. Mỗi yêu cầu cần đạt được thể hiện tương đối trọn vẹn ở 1, 2 hoặc 3 hoạt động, có thể tổ chức trong 1 giờ học hoặc tiếp nối các giờ học. Các yêu cầu cần đạt được trình bày ngay dưới mỗi chủ đề để GV và HS định hướng được hoạt động.

Ví dụ: Với chủ đề “Em đang trưởng thành”, các yêu cầu cần đạt được xác định:

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.
- Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

Các yêu cầu cần đạt này được nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở các mạch nội dung và được tác giả lựa chọn, sắp xếp để phù hợp với từng chủ đề.

Các chủ đề được xác định khoa học, logic, vừa có sức khái quát cho các mạch nội dung vừa sát với thực tiễn và với HS.

Ví dụ: Chủ đề “Em đang trưởng thành” tương ứng với mạch nội dung hướng vào bản thân (khám phá bản thân) ở HS THCS, đồng thời gắn với độ tuổi của chính các em. Chủ đề “Con đường tương lai” tương ứng với mạch nội dung hướng nghiệp, giúp HS hiểu về nghề nghiệp ở địa phương và so sánh đối chiếu phẩm chất và năng lực của bản thân với các nghề ở địa phương. Chủ đề “Cuộc sống quanh ta” thì lại gồm những yêu cầu trong mạch nội dung hướng đến tự nhiên (hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường) và hướng vào bản thân (rèn luyện bản thân); giúp học sinh tìm hiểu, biết bảo vệ môi trường tự nhiên và biết cách bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm, biết vượt qua các khó khăn trong một số tình huống cụ thể.

3.3. Các hoạt động

Các hoạt động tạo điều kiện cho HS thực hành, vận dụng kiến thức vào đời sống thực tiễn ở tất cả các khía cạnh: nội dung hoạt động, hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động, sản phẩm của các hoạt động.

Ví dụ: Các em được yêu cầu *tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất* hay *thực hiện được các sản phẩm để thể hiện thông điệp đề cao sự tôn trọng lẫn nhau và phê phán sự kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội*; với những hoạt động và yêu cầu này, HS được thoải mái sáng tạo, vận dụng hiểu biết, kiến thức của mình và huy động những thông tin tìm kiếm được ở các nguồn sách, báo, Internet,... và tạo ra những bản báo cáo khác nhau, tạo ra những thông điệp bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú.

3.4. Phương pháp và hình thức tổ chức

Các chủ đề, hoạt động trong SGK tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; các hình thức trải nghiệm được giới thiệu và sử dụng tối đa, từ tự quan sát, đánh giá bản thân (các điểm mạnh, điểm yếu) đến đóng vai xử lý tình huống; từ thảo luận nhóm đến tranh luận; từ trò chơi đến thiết kế các kế hoạch hoạt động,... Để HS có thể thực hiện được các hình thức đó, có các gợi ý ngắn gọn về cách thức tiến hành hoặc nội dung cần trao đổi, thảo luận. Trong mỗi hoạt động, HS chính là chủ thể thực hiện: từ chuẩn bị, thực hiện và đánh giá hoạt động. Tinh thần trải nghiệm được thể hiện ở mỗi bước tổ chức hoạt động và sản phẩm của hoạt động. GV có thể vận dụng linh hoạt và sáng tạo các phương pháp và kĩ thuật sư phạm. Cách thức tổ chức linh hoạt, tạo điều kiện cho HS thực sự làm chủ các hoạt động và từ đó thực sự có các trải nghiệm để học hỏi.

3.5. Phương pháp và kỹ thuật đánh giá

Các phương pháp và kỹ thuật đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS được chú ý vận dụng trong SGK. Các hướng dẫn đánh giá giúp HS tự đánh giá, đánh giá được hoạt động của các bạn trong nhóm, trong lớp, biết đánh giá theo các tiêu chí.

Ví dụ: đánh giá kết quả đạt được sau hoạt động; đánh giá mức độ tích cực tham gia hoạt động của bản thân, của nhóm với các mức độ và tiêu chí rõ ràng.

Các hình thức đánh giá cũng đa dạng, linh hoạt và hấp dẫn: thẻ khen, bảng kiểm, thang đánh giá,... đúng theo tinh thần của đổi mới kiểm tra đánh giá: đánh giá không tập trung vào việc đánh giá kết quả đơn thuần hay đánh giá để xếp hạng mà đánh giá vì sự phát triển của người học và đánh giá như hoạt động học.

3.6. Tính mở

Các hoạt động và các nội dung đều được thiết kế theo hướng mở, để GV và HS có thể chủ động, sáng tạo tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường lớp và địa phương. GV hoàn toàn có thể lựa chọn các nội dung, mở rộng nội dung cho phù hợp. Các hoạt động có thể thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm, trong không gian trong lớp học hoặc ngoài lớp học. Các yêu cầu về phương tiện dạy học ở mức tối thiểu. Hầu như mọi hoạt động đều có thể tổ chức trong không gian và điều kiện lớp học bình thường, phù hợp với các điều kiện hiện có của nhà trường ở các vùng miền khác nhau, không đòi hỏi các điều kiện đặc biệt khi thực hiện.

3.7. Tính khả thi trong thực hiện

Mọi GV đều có thể thực hiện được khi được tập huấn, hướng dẫn. HS có tiềm năng không giới hạn trong việc liên kết các kiến thức của các môn học và các kiến thức thực tiễn khi tiến hành hoạt động trong các chủ đề. Bên cạnh sách giáo khoa, sách giáo viên cung cấp mục tiêu, yêu cầu cụ thể với từng hoạt động, các bước thực hiện hoạt động một cách chi tiết, phân bố các hoạt động rõ ràng để GV có thể lựa chọn thực hiện và dễ dàng tổ chức các hoạt động. Ngoài ra, còn có sách Thực hành Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7, hỗ trợ HS thực hiện các hoạt động trong sách giáo khoa, cũng như mở rộng thêm các hoạt động khác để HS có cơ hội được trải nghiệm thường xuyên, liên tục.

4. Khung phân phối chương trình gợi ý

Hoạt động trải nghiệm được tổ chức với thời lượng 3 tiết/tuần. Tùy theo điều kiện của nhà trường mà có thể linh hoạt xây dựng phân phối chương trình phù hợp.

Nếu nhà trường tổ chức phân phối 3 tiết/1 tuần theo 3 loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp thì có thể sử dụng bảng phân phối chương trình gợi ý với thứ tự thực hiện các hoạt động trong mỗi chủ đề theo các tháng, các tuần như sau:

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CD	Hoạt động cụ thể	
Chủ đề 1. Trường học của em (tháng 9)	1	Biểu diễn văn nghệ với chủ đề <i>Mái trường mến yêu.</i>	Tự hào trường em	1. Tìm hiểu truyền thống nhà trường. 2. Phát huy truyền thống nhà trường.	Chia sẻ những mong muốn của em trong năm học mới.
	2	Phát động tuần lễ thi đua <i>Giữ gìn trường lớp sạch đẹp.</i>	Giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp	1. Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường. 2. Đánh giá việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường. 3. Cách khắc phục những hành vi chưa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. 4. Hành động đẹp – thói quen tốt.	Chia sẻ kinh nghiệm và kết quả rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường của em.
	3	Sáng tác về chủ đề <i>Những người bạn quanh tôi.</i>		1. Hòa đồng với các bạn. 2. Thể hiện mối quan hệ hòa đồng với các bạn. 3. Hợp tác với các bạn.	Chia sẻ về tình bạn của em.
	4	- Triển lãm tranh, ảnh về những khoảnh khắc đẹp của tình bạn. - Chia sẻ những câu chuyện hay về tình bạn.	Hòa đồng và hợp tác với các bạn	4. Cách thức hợp tác với bạn trong thực hiện nhiệm vụ chung. 5. Hợp tác để giải quyết vấn đề. 6. Sở tay <i>Niềm vui tình bạn</i>	- Kể những câu chuyện thể hiện sự hòa đồng, hợp tác với các bạn. - Chia sẻ ý nghĩa của sự hòa đồng và hợp tác.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
Chủ đề 2. Em đang trưởng thành (tháng 10)	5	- Tổ chức hoạt động tìm kiếm tài năng trong trường. - Tham gia các hoạt động rèn luyện, thể hiện sự thanh lịch trong học tập, ứng xử.	Khám phá bản thân	1. Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập. 2. Nhận diện điểm mạnh, điểm hạn chế trong cuộc sống. 3. Rèn luyện bản thân trong học tập và cuộc sống.	Trao đổi về phương pháp học tập hiệu quả.
	6	Giới thiệu những tấm gương kiên trì rèn luyện bản thân.		4. Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. 5. Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người. 6. Hành động vì sự khác biệt.	Trao đổi về ý nghĩa của tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.
	7	Trao đổi về vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội nhân kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10.	Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân	1. Nhận biết cảm xúc của bản thân 2. Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.	Chia sẻ kỉ niệm hạnh phúc của em trong những năm học đã qua.
	8	- Tuyên truyền về chủ đề <i>Tôn trọng sự khác biệt</i> . - Tìm hiểu và chia sẻ về giá trị sống.		3. Luyện tập kiểm soát cảm xúc.	-Nhận biết và mô tả bầu không khí tâm lí của lớp học trong tuần. - Chia sẻ về cách kiểm soát cảm xúc.
Chủ đề 3. Thầy cô – người bạn đồng hành (tháng 11)	9	Giới thiệu những kỉ vật của tình thầy trò.	Phát triển mối quan hệ với thầy cô	1. Tìm hiểu cách ứng xử với thầy cô. 2. Phát triển mối quan hệ với thầy cô.	Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tri ân thầy cô.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	10	Toạ đàm <i>Thầy trò qua các thế hệ.</i>		3. Rèn luyện cách phát triển mối quan hệ với thầy cô. 4. Suy nghĩ tích cực về mối quan hệ với thầy cô.	Tổ chức tranh luận với chủ đề <i>Nên hay không nên bày tỏ ý kiến với thầy cô</i>
	11	Biểu diễn văn nghệ tôn vinh tình thầy trò.		1. Hợp tác với thầy cô trong các hoạt động. 2. Hiểu và chia sẻ mong đợi của thầy cô đối với học sinh trong học tập. 3. Hoàn thành nhiệm vụ được thầy cô giao.	Cùng thầy cô lập kế hoạch tổ chức một hoạt động cho lớp.
	12	- Trưng bày, giới thiệu các sản phẩm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. - Truyền thông về các tấm gương giáo viên mẫu mực.	Hợp tác với thầy cô	4. Cách thức hợp tác với thầy cô. 5. Hợp tác với thầy cô để giải quyết các vấn đề nảy sinh. 6. Luyện tập hợp tác với thầy cô.	- Chia sẻ về ý nghĩa của việc hợp tác với thầy cô. - Tổng kết hoạt động tri ân thầy cô.
Chủ đề 4. Tiếp nối truyền thống quê hương (tháng 12)	13	Phát động phong trào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo gắn với truyền thống uống nước nhớ nguồn.	Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo	1. Giới thiệu hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. 2. Lập kế hoạch và thực hiện hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.	Chia sẻ những câu chuyện ý nghĩa về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở địa phương và bày tỏ cảm xúc về những câu chuyện đó.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	14	Biểu diễn văn nghệ về lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước		3. Vận động người thân, các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. 4. Chia sẻ kết quả tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.	Kể lại một kỉ niệm khi tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo
	15	Giới thiệu và tuyên truyền về ý nghĩa của các hoạt động trong cộng đồng ở địa phương.	Văn hóa ứng xử trong hoạt động cộng đồng	1. Những hoạt động trong cộng đồng. 2. Hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong hoạt động cộng đồng. 3. Rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.	Trao đổi về ý nghĩa của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
	16	Tổ chức trò chơi thử tài hiểu biết về các sự kiện, nhân vật, di tích lịch sử, lễ hội truyền thống ở địa phương.	Tự hào truyền thống quê hương	1. Giới thiệu về truyền thống địa phương. 2. Giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương.	Thuyết trình ý tưởng xây dựng câu lạc bộ bảo tồn, phát huy các truyền thống tự hào ở địa phương.
Chủ đề 5. Vẻ đẹp đất nước (tháng 1)	17	Giới thiệu về những cảnh quan thiên nhiên em từng đến thăm.	Ấn tượng về cảnh quan thiên nhiên	1. Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.	Tổ chức các trò chơi tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh của đất nước.
	18	Triển lãm tranh, ảnh, ... về cảnh quan thiên nhiên.		2. Giới thiệu sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên.	Giới thiệu các tác phẩm văn học, nghệ thuật về cảnh

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
				3. Mỗi cảnh quan một câu chuyện.	quan thiên nhiên của quê hương.
	19	Biểu diễn văn nghệ về vẻ đẹp quê hương, đất nước.		1.Tìm hiểu các di tích, danh lam thắng cảnh. 2.Hành vi nên và không nên khi tham quan di tích, danh lam thắng cảnh.	Chia sẻ các câu chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh của địa phương.
	20	- Giới thiệu bài viết về cảnh quan thiên nhiên của địa phương - Hùng biện về vai trò của học sinh trong việc giữ gìn, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh của quê hương.	Bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh	3.Cùng tham gia bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.	Đề xuất sáng kiến bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.
Chủ đề 6. Tập làm chủ gia đình (tháng 2)	21	Toạ đàm <i>Học sinh và trách nhiệm với công việc gia đình</i> Biểu diễn tiểu phẩm <i>Chia sẻ việc nhà – kết nối yêu thương</i>	Tham gia lao động trong gia đình	1. Quản lý đồ dùng cá nhân 2. Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình 3. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ	Chia sẻ kết quả thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.
	22	Triển lãm tranh, ảnh <i>Gia đình yêu thương</i> Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình		4. Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình. 5. Trách nhiệm của em trong gia đình. 6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình	Chia sẻ cách thức làm việc nhà hiệu quả.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	23	Diễn đàn Văn hóa <i>ứng xử trong gia đình</i>	Ứng xử với các thành viên trong gia đình	1. Cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm 2. Rèn luyện kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm 3. Lắng nghe tích cực trong gia đình 4. Thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình	- Thảo luận về cách thể hiện tình cảm thương yêu của các thành viên trong gia đình dành cho nhau. - Kể những câu chuyện thể hiện sự lắng nghe tích cực (hoặc không tích cực) của các thành viên trong gia đình.
	24	- Phát động dự án tiết kiệm <i>Hành động nhỏ - ý nghĩa lớn.</i> - Giao lưu với đại diện cha mẹ học sinh về chủ đề <i>Làm chủ kinh tế trong gia đình</i>	Chi tiêu hợp lí và tiết kiệm	1. Kiểm soát chi tiêu. 2. Học cách tiết kiệm. 3. Rèn luyện kiểm soát chi tiêu. 4. Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.	Chia sẻ những việc làm thể hiện cách chi tiêu hợp lí, tiết kiệm trong một sự kiện của gia đình.
Chủ đề 7. Cuộc sống quanh ta (tháng 3)	25	Tham gia triển lãm tranh, ảnh về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống ở Việt Nam.	Hiệu ứng nhà kính	1. Nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính. 2. Tác động của hiệu ứng nhà kính. 3. Đối thoại về <i>Hiệu ứng nhà kính.</i>	Viết về chủ đề <i>Thiếu niên hành động vì môi trường.</i>

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CĐ	Hoạt động cụ thể	
	26	Tham gia hùng biện về những hành động của học sinh THCS góp phần giảm thiểu tác động của hiệu ứng nhà kính.		4. Chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh. 5. Tổng kết chiến dịch truyền thông vì một tương lai xanh.	- Giới thiệu với người thân, bạn bè về chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. - Thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường.
	27	Trao đổi về giá trị sống <i>Hợp tác</i> .	Vượt qua khó khăn	1. Khó khăn của em. 2. Cách thức vượt qua khó khăn. 3. Chiến thắng thử thách. 4. Suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn.	Chia sẻ một câu chuyện về tấm gương vượt qua khó khăn mà em biết
	28	Trình diễn tiểu phẩm với chủ đề <i>Sống an toàn</i> .	Ứng phó với các tình huống nguy hiểm	1. Nhận diện tình huống nguy hiểm 2. Cách tự bảo vệ bản thân khi gặp nguy hiểm 3. Xử lý tình huống khi gặp nguy hiểm 4. Sỗ tay ứng phó với các tình huống nguy hiểm	Thảo luận, chia sẻ về những kiến thức, kỹ năng cần chuẩn bị, rèn luyện để có thể tự bảo vệ bản thân trước các tình huống nguy hiểm
Chủ đề 8. Con đường tương lai (tháng 4)	29	- Giao lưu với khách mời về các nghề ở địa phương. - Trao đổi về đặc điểm, xu hướng phát triển, ... của	Nghề ở địa phương	1. Xác định nghề ở địa phương. 2. Đặc điểm một số nghề ở địa phương.	Tổ chức các trò chơi tìm hiểu về nghề ở địa phương.

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Gợi ý hoạt động Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề		Gợi ý hoạt động Sinh hoạt lớp
			Tên HDGD theo CD	Hoạt động cụ thể	
		các nghề hiện có ở địa phương.			
	30	Triển lãm tranh, ảnh về nghề ở địa phương.		3. Nhận diện nguy hiểm và cách giữ an toàn lao động khi làm nghề ở địa phương. 4. Hùng biện: “Nếu em là lãnh đạo địa phương ...”	Khảo sát xu hướng chọn nghề ở địa phương của các bạn trong lớp.
	31	Chia sẻ về những tấm gương khởi nghiệp thành công bằng nghề ở địa phương.	Em phù hợp với nghề nào?	1. Yêu cầu của nghề nghiệp. 2. Phẩm chất, năng lực cần có đối với các nghề ở địa phương.	Tranh luận về định hướng lựa chọn nghề ở địa phương.
	32	Chia sẻ những câu chuyện tích cực về người làm nghề ở địa phương.		3. Em và nghề địa phương. 4. Tập san về nghề ở địa phương.	Chia sẻ những câu ca dao, tục ngữ, ... về các nghề ở địa phương
	33	Giới thiệu hoạt động hè của tổ chức Đội.	Đội viên tích cực	1. Các hoạt động Đội trong năm học. 2. Tham gia hoạt động Đội trong hè ở nơi em sinh sống.	Thành lập câu lạc bộ mùa hè.
Chủ đề 9. Chào mùa hè (tháng 5)	34	Giới thiệu các câu lạc bộ hoạt động trong mùa hè ở trường.		3. Rèn luyện bản thân trong hè.	Chia sẻ những dự định rèn luyện, phát triển bản thân trong hè.
	35	Hát về mùa hè.	Kế hoạch nhỏ mùa hè	1. Dự án mùa hè. 2. Cùng làm kế hoạch nhỏ.	Chia sẻ những kỉ niệm trong năm học vừa qua.

Ghi chú: *Cột gợi ý các hoạt động Sinh hoạt dưới cờ đưa ra các hoạt động và nội dung có thể đưa vào buổi sinh hoạt dưới cờ. Nhà trường, giáo viên có thể tự lựa chọn các hoạt động và nội dung cho phù hợp hoặc sắp xếp, điều chỉnh thứ tự các hoạt động ở các tiết cho phù hợp với thời lượng và thực tế tại địa phương, nhà trường, lớp học.*

III. Hướng dẫn khai thác, sử dụng sách giáo khoa và hệ thống tài liệu tham khảo, bổ trợ

1. Các lưu ý chung khi tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

❖ Linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động. Các hoạt động trong sách được thiết kế với tính chất mở, do vậy GV có thể linh hoạt để tổ chức cho phù hợp với điều kiện lớp học, điều kiện phương tiện dạy học, các nội dung địa phương, vùng, miền.

❖ Tạo không khí vui vẻ, khuyến khích sự tương tác của HS: gợi ý cho HS đến gần các bạn khi trình bày, tương tác với các nhóm; gợi ý HS nói mà không cần đọc nội dung.

❖ Với các hoạt động nên có được các sản phẩm cụ thể phù hợp với điều kiện của lớp. Sản phẩm là kết quả rõ ràng nhất của năng lực, là sự tích hợp của kiến thức, kỹ năng và giá trị. Sản phẩm có thể là ý tưởng được HS trao đổi, bài trình bày tranh vẽ, kế hoạch hoạt động, dự án.

❖ Liên kết, khai thác các kiến thức của các môn học khác nhau. Mỗi GV có thể có thế mạnh trong môn học của mình. Khi tổ chức hoạt động không có giới hạn về việc liên hệ, kết nối các kiến thức khác nhau.

❖ Chú ý đặt câu hỏi, phỏng vấn HS và tạo điều kiện để HS thể hiện được cảm nhận, suy nghĩ của mình.

❖ Sáng tạo, chú ý tới các tình huống giáo dục. Các tình huống làm việc của HS theo nhóm, lớp rất dễ bộc lộ các tính cách, thói quen, kỹ năng, cách ứng xử của HS. Do vậy, khai thác các tình huống đó để tác động điều chỉnh, củng cố các hành vi tốt của HS là rất thuận lợi.

❖ Phát huy khả năng tự chủ, tự tổ chức hoạt động cho HS. Ví dụ: giao nhiệm vụ cho HS tự tổ chức, dẫn chương trình cuộc thi, điều hành các hoạt động,...

❖ Tăng cường cho HS đánh giá và tự đánh giá.

❖ Sử dụng các hình thức, phương pháp và công cụ đánh giá đa dạng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS.

2. Các hướng dẫn sử dụng sách

2.1. Lựa chọn chủ đề

Cuốn sách bao gồm 9 chủ đề. Mỗi chủ đề tương ứng với 1 tháng trong năm học. Với sự tương ứng như vậy, mỗi chủ đề có nội dung tương thích với các hoạt động thường được tổ chức trong khoảng thời gian đó ở nhà trường.

Mỗi chủ đề được thực hiện trong 4 tuần với các hình thức hoạt động: sinh hoạt dưới cờ, tiết học Hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt lớp hoặc câu lạc bộ. Khi chuẩn bị thực hiện các chủ đề, GV nên đọc kỹ Mục tiêu của chủ đề. Đây là các yêu cầu cần đạt của chương trình được cụ thể hoá với mỗi chủ đề.

2.2. Lựa chọn hoạt động

Mỗi chủ đề được triển khai thành 2 hoặc 3 nội dung nhỏ hơn. Ví dụ: Chủ đề “Trường học của em” bao gồm 3 nội dung: Tự hào trường em; Giữ gìn trường lớp gọn gàng, sạch đẹp; Hòa đồng và hợp tác với các bạn. Nhưng chủ đề “Em đang trưởng thành” chỉ bao gồm 2 nội dung: Khám phá bản thân và Nhận biết khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. Mỗi nội dung thực hiện trong 1 hoặc 2 tuần. Mỗi tuần bao gồm các tiết sinh hoạt dưới cờ, hoạt động

giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt lớp hoặc sinh hoạt câu lạc bộ. Trong đó, sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp là tự chọn, GV có thể chọn các hoạt động phù hợp để thực hiện. Tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề mang tính bắt buộc và yêu cầu cần đạt của chương trình chủ yếu được thực hiện qua tiết này. Tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm các hoạt động tương đối độc lập nhưng có sự kết nối giữa các hoạt động với nhau. Mỗi tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề thường được thiết kế thành 2 – 3 hoạt động, có sự tiếp nối và về cùng một nội dung của chủ đề. Do vậy, khi chọn hoạt động để thực hiện, GV nên đọc kỹ mục tiêu và nội dung của hoạt động để đảm bảo cho các hoạt động được tổ chức trong một giờ đáp ứng được yêu cầu cần đạt.

Chú ý sử dụng các phương pháp tổ chức tạo điều kiện cho việc trải nghiệm hiệu quả: thảo luận, chia sẻ, thuyết trình, đóng vai, dự án,... SGK chỉ đưa ra lệnh chung cho hoạt động. GV có thể linh hoạt tổ chức cho phù hợp. Ví dụ, với yêu cầu “thảo luận”, GV có thể chia nhóm 2, 3 HS hay nhóm 5, 6 HS,...

2.3. Kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra, đánh giá hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp chủ yếu là đánh giá thường xuyên (quá trình), thông qua các biểu hiện cụ thể về hành vi và các kết quả của hoạt động. Trong sách giáo khoa, chỉ cung cấp hướng dẫn cho HS tự đánh giá sau mỗi chủ đề. Sách GV cung cấp thêm các phương pháp đánh giá đa dạng hơn để GV có thể lựa chọn. Bên cạnh việc yêu cầu HS thực hiện đánh giá theo sách giáo khoa, GV có thể sử dụng thêm các cách đánh giá khác được trình bày trong sách GV để có được nhiều thông tin đánh giá hơn, đồng thời giúp HS phát triển năng lực đánh giá.

3. Hướng dẫn tổ chức các loại hình hoạt động

3.1. Hướng dẫn tổ chức sinh hoạt dưới cờ

Sinh hoạt dưới cờ là một loại hình HĐTN được tổ chức vào thứ 2 hằng tuần. Sinh hoạt dưới cờ trong chương trình giáo dục phổ thông mới vừa mang ý nghĩa truyền thống gắn với nghi thức chào cờ, vừa mang ý nghĩa đổi mới, gắn với các nội dung HĐTN được quy định trong chương trình.

Tiết sinh hoạt dưới cờ ở trường Trung học cơ sở thường được tổ chức với sự tham gia của cán bộ quản lý, nhân viên và toàn thể HS trong trường. Tiết sinh hoạt dưới cờ được tổ chức gắn với 2 phần nội dung chính:

(1) Chào cờ: Đây là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để giành lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc.

(2) Triển khai, tổ chức các HĐTN gắn với chủ đề của tuần, của tháng. Hoạt động giáo dục này có thể là mở đầu hoặc nối tiếp với các chuỗi HĐTN theo chủ đề và sinh hoạt lớp. Loại hình hoạt động trải nghiệm này cũng góp phần hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày như chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và năng lực giải quyết vấn đề.

Trong mỗi tiết Sinh hoạt dưới cờ, sau nghi lễ chào cờ theo quy định, Liên đội nhà trường cùng với GV chủ nhiệm lớp được phân công thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm theo

tuần. Vì tiết sinh hoạt dưới cờ là hoạt động được tổ chức toàn trường, do vậy một số nội dung được gợi ý đưa ra có thể tổ chức cho toàn trường, ở tất cả các khối lớp. Do đó, để tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7* hiệu quả, nhà trường có thể làm như sau:

- Xây dựng chương trình tổng thể, kế hoạch hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ theo từng tuần dựa trên các chủ đề của cả năm học cho toàn trường, lựa chọn nội dung gợi ý phù hợp.

- Dựa trên chương trình, kế hoạch tổng thể của hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Hiệu trưởng phân công lớp HS, GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm chuẩn bị và tổ chức thực hiện trên tinh thần lấy HS làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS trong giải quyết vấn đề, tránh việc cán bộ, GV làm thay, làm hộ HS. Nếu những tiết Sinh hoạt dưới cờ có những nội dung riêng dành cho từng khối lớp, thì bên cạnh việc triển khai nhấn mạnh đến khối lớp riêng, nhà trường cũng có những triển khai, hướng dẫn hoạt động chung đến HS toàn trường.

Trong một số tiết sinh hoạt dưới cờ, nhà trường có thể huy động và phối hợp sự tham gia của cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động của địa phương để giáo dục HS.

3.2. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* được xây dựng bám sát nội dung của chủ đề và liên quan chặt chẽ với các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp. Hoạt động này được tổ chức với nhiều phương thức đa dạng: phương thức khám phá; phương thức thể nghiệm, tương tác; phương thức công hiến; phương thức nghiên cứu.

Phương thức Khám phá với HS chủ yếu được thực hiện với hình thức quan sát các hoạt động của các bạn và của bản thân, quan sát các hình ảnh, tư liệu được sưu tập. Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên lưu ý:

- + Chia thành các nhóm nhỏ;
- + Hướng dẫn và phân chia nhiệm vụ cụ thể (ví dụ: chỉ rõ đối tượng cần quan sát, câu hỏi cần trả lời, thời gian để quan sát,...).
- + Cân đối việc phân chia thời gian hoạt động hợp lí, tránh tổ chức hoạt động quan sát quá lâu dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động đánh giá, thu nhận, chia sẻ kết quả sau quan sát.

Phương thức Thể nghiệm, tương tác: Phương thức này được thể hiện khá nhiều trong SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7* như: tổ chức cho HS tham gia các trò chơi, chia sẻ và thảo luận, tham gia các hội thi, đóng vai, tranh luận,... Khi tổ chức các hoạt động này, GV nên tạo cơ hội để tất cả HS được tham gia, quy trình tổ chức có thể đi từ: cá nhân → cặp đôi → nhóm lớn → toàn lớp.

Phương thức Công hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và công hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động thiện nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác. Với những hoạt động này, khi tổ chức đòi hỏi nhà trường và GV phải xây dựng kế hoạch cụ thể, huy động sự hỗ trợ và tham gia của phụ huynh và các lực lượng xã hội khác. Trong SGK đưa ra các hoạt động của cả chủ đề, khi tổ chức thực hiện các hoạt động này, nhà trường và GV có thể thay đổi linh hoạt nội dung và thời lượng để HS được tham gia, trải nghiệm tốt nhất.

Phương thức Nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác. Khi tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động này, GV tổ chức lên kế hoạch cho HS tự chuẩn bị các vật liệu phong phú từ những vật liệu tái chế hoặc tự nhiên, tạo cơ hội cho HS được tự do sáng tạo, thể hiện ý tưởng của bản thân, không nên đặt ra các khuôn mẫu, từ đó phát triển năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề sáng tạo cho người học.

3.3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động sinh hoạt lớp

Sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp* 7 đưa ra gợi ý nhiều nội dung và hình thức hoạt động phong phú trong tiết sinh hoạt lớp. Các nội dung bao gồm về giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, lao động, giáo dục môi trường, đảm bảo an toàn cho bản thân,... thông qua nhiều hình thức hoạt động phong phú như: văn nghệ, đồ vui, diễn kịch, trò chơi, thảo luận, chia sẻ về các nội dung triển khai hoạt động trong lớp gắn với hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt dưới cờ hoặc đánh giá những việc bản thân HS đã làm được sau khi tham gia các hoạt động giáo dục trong chủ đề.

Nội dung tiết sinh hoạt lớp có thể được tổ chức gồm hai phần: (1) Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch học tập, rèn luyện của HS trong lớp. Những ưu điểm để phát huy, biểu dương (người tốt, việc tốt), những nhược điểm, hạn chế cần khắc phục, những lệch lạc cần điều chỉnh; (2) Phương hướng, nhiệm vụ và những công việc cần triển khai, thực hiện của lớp cần phải làm trong tuần tiếp theo.

Các tiết sinh hoạt lớp được triển khai, thực hiện bám sát nội dung hoạt động của tuần, của chủ đề trong kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường, của khối lớp. Do đó, để thực hiện được tiết sinh hoạt lớp hiệu quả, ngay từ đầu năm học, GV chủ nhiệm định hướng nội dung tiết Sinh hoạt lớp bảo đảm tính thống nhất về chủ điểm của từng khối lớp theo nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời bám sát những nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đưa ra trong SGK. Khi tổ chức tiết Sinh hoạt lớp, GV cần tổ chức các hoạt động hướng đến hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực HS, tránh việc tập trung đánh giá hạn chế, yếu kém và phê bình HS trong tiết sinh hoạt lớp.

Khi tổ chức tiết Sinh hoạt lớp, cần đảm bảo nguyên tắc HS tự quản toàn diện, tiết Sinh hoạt lớp là của HS, do HS thực hiện, vì những lợi ích của mỗi HS và của cả tập thể lớp. GV chủ nhiệm cần linh hoạt vai trò chủ đạo của mình trong suốt quá trình hướng dẫn HS chuẩn bị, triển khai, đánh giá kết quả,... bằng cách gợi mở, khơi dậy tiềm năng, tiềm lực, kết nối giữa các HS, động viên và khuyến khích HS thực hiện một cách tự tin, chủ động và huy động được sự tham gia của tất cả HS trong lớp. Khi tổ chức các hoạt động trong tiết sinh hoạt lớp của SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp* 7, GV nên tăng cường tổ chức cho HS làm việc nhóm, từ làm việc, thảo luận theo cặp đôi đến nhóm 5, 6 HS hoặc nhóm lớn hơn, qua đó tăng cường tính tự tin cho HS, tạo cơ hội cho các em được tương tác tích cực, góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp cho các em.

Trong một số tiết sinh hoạt lớp, GV chủ nhiệm có thể huy động và phối hợp sự tham gia hoạt động của các GV dạy các môn chuyên biệt như: Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, Tổng phụ trách Đội, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan, doanh nghiệp, nghệ nhân, người lao động ở địa phương. Ví dụ: Trong chủ đề 5 (Về đẹp đất nước), tuần 19, tiết sinh hoạt lớp: *Chia sẻ các câu*

chuyện thực tế về hoạt động bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh có thể được tổ chức với sự tham gia của đại diện Ban Quản lý di tích tại địa phương, giúp HS có trải nghiệm sâu sắc hơn, được hỏi, chia sẻ về những câu chuyện, những tấm gương trong hoạt động bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh.

Trong tiết sinh hoạt lớp ở tuần cuối cùng của mỗi chủ đề, SGK đưa ra các hoạt động để đánh giá những phẩm chất và năng lực mà HS đã đạt được trong chủ đề. Hình thức đánh giá HS chủ yếu được thực hiện thông qua việc HS tham gia trả lời câu hỏi để tự đánh giá; trưng bày và giới thiệu các sản phẩm thực hiện được từ chủ đề để tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Khi tổ chức hoạt động này, GV nên tổ chức dưới hình thức thảo luận nhóm, tổ chức các cuộc thi bằng hình thức kể nhanh; triển lãm các sản phẩm sáng tạo; giới thiệu những hình ảnh đáng yêu của HS khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề,... để tiết sinh hoạt lớp trở nên sinh động, khuyến khích tinh thần tham gia hoạt động của HS, tránh biến tiết sinh hoạt lớp thành tiết đánh giá, phê bình.

4. Hướng dẫn khai thác và sử dụng Sách giáo viên, Thực hành Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

4.1. Sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

Sách giáo viên (SGV) được biên soạn nhằm giúp GV có những hiểu biết cần thiết liên quan đến tổ chức HĐTN, HN 7, hỗ trợ GV thiết kế kế hoạch dạy học trên cơ sở tham khảo những gợi ý trong tài liệu. Qua đó, GV sẽ hiểu rõ và thực hiện được chương trình, nâng cao hiệu quả sử dụng SGK, góp phần nâng cao chất lượng dạy học HĐTN, HN7.

SGV trình bày những hướng dẫn cho việc tổ chức 9 chủ đề trong SGK với cách thức gợi ý tổ chức cho từng hoạt động. SGV là tài liệu quan trọng, giúp định hướng cho GV tổ chức các hoạt động dạy học nhằm đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình HĐTN, HN 7. Tuy nhiên, quá trình giáo dục là một quá trình sáng tạo và chương trình HĐTN, HN là chương trình mở. Trong quá trình biên soạn SGV, các tác giả không thể dự đoán được tất cả các câu trả lời, các cách xử lý tình huống của HS, các điều kiện, cơ sở vật chất của tất cả các trường,... Do đó, để sử dụng SGV hiệu quả, các cán bộ quản lý và GV đứng lớp cần chú ý một số điều cơ bản sau:

- Nội dung các bài soạn trong SGV chỉ là những gợi ý, không bắt buộc GV phải làm theo hoàn toàn. GV không nên vận dụng một cách máy móc vì có những hoạt động dạy học có thể không phù hợp hoặc tối ưu với đối tượng HS và điều kiện cơ sở vật chất của trường mình.

- Vận dụng sáng tạo và phát triển những ý tưởng, gợi ý được đưa ra trong SGV. Dựa trên những gợi ý này, GV có thể thiết kế lại kế hoạch hoạt động sao cho phù hợp với tính chất của bài; khả năng của HS; điều kiện cơ sở vật chất thực tế của trường, của địa phương. Cụ thể là: Có thể xác định lại các mục tiêu của hoạt động; Lựa chọn và thiết kế lại các HĐTN; Vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo cách khác,... Tuy nhiên, phải đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình HĐTN, HN7.

4.2. Thực hành Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

Thực hành HĐTN, HN 7 là tài liệu bổ trợ dành cho học sinh khi tham gia HĐTN, HN ở trên lớp. Tài liệu này được xem là phương tiện giúp học sinh củng cố và thực hiện các hoạt động giáo dục ở trên lớp thông qua các dạng bài tập đa dạng.

Cuốn thực hành chỉ là tài liệu tham khảo, gợi ý cho giáo viên cách tổ chức các hoạt động tự học của HS. Do đó, giáo viên không nên coi cuốn thực hành HĐTN, HN là phương tiện

duy nhất, cách tốt nhất để tổ chức hoạt động cho học sinh. Tuỳ theo điều kiện thực tế của từng trường, từng địa phương, GV có thể thiết kế các hoạt động thực hành phong phú.

Cấu trúc mỗi bài trong Thực hành HĐTN, HN 7 về cơ bản tương đồng với cấu trúc sách giáo khoa. Tuy nhiên với mỗi hoạt động có thể có các nhiệm vụ mở rộng hơn so với sách giáo khoa. Các nhiệm vụ đó GV có thể giao HS thực hiện tuỳ vào điều kiện thời gian của lớp học.

4.3. Hướng dẫn khai thác và sử dụng các học liệu điện tử

Các học liệu điện tử hỗ trợ tổ chức HĐTN, HN 7 bao gồm: video tình huống, câu chuyện; hệ thống các tranh động và các tranh tĩnh gắn với nội dung các hoạt động trong SGK HĐTN, HN 7. Khi tổ chức các hoạt động trong SGK HĐTN, HN 7, đặc biệt là các hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động sinh hoạt lớp, GV có thể sử dụng các nguồn học liệu điện tử để minh hoạ, cụ thể hoá các hành vi cho HS quan sát, nhằm tăng tính sinh động cho các tình huống mô phỏng, kích thích sự tham gia và trải nghiệm của HS vào hoạt động. Từ đó, HS hình thành các cảm xúc tích cực khi quan sát và đánh giá hành vi của những nhân vật được thể hiện trong các tranh động và tình huống.

Phần thứ hai
BÀI SOẠN MINH HOẠ

CHỦ ĐỀ 6: TẬP LÀM CHỦ GIA ĐÌNH

MỤC TIÊU – YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.
- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.
- Bước đầu có kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm.
- Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.
- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.
- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

- Toạ đàm *Học sinh và trách nhiệm với công việc gia đình*.

Gợi ý nội dung:

- + Vì sao học sinh cần có trách nhiệm với các công việc trong gia đình?
- + Những công việc trong gia đình nào học sinh có thể tham gia?
- + Làm thế nào để học sinh vừa học tốt, vừa tham gia các công việc trong gia đình?
- Biểu diễn tiểu phẩm Chia sẻ việc nhà - kết nối yêu thương.

Gợi ý:

- + Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định thông điệp của tiểu phẩm và xây dựng kịch bản.
- + Học sinh phân vai các nhân vật trong tiểu phẩm và tập luyện.
- + Giáo viên duyệt tiểu phẩm, góp ý để hoàn thiện tiểu phẩm.
- Triển lãm tranh, ảnh *Gia đình yêu thương*.
- + Mỗi học sinh lựa chọn một bức ảnh/bức tranh gia đình yêu thích nhất để gửi đến phòng trưng bày.
- + Học sinh viết ngắn gọn về chủ đề của bức tranh/ảnh về gia đình mà mình lựa chọn.
- + Các giáo viên và học sinh khi tham gia triển lãm sẽ viết cảm nhận vào cuốn sổ do ban tổ chức chuẩn bị.
- Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình.
- + GV hướng dẫn học sinh lựa chọn các tác phẩm về chủ đề gia đình.
- + HS thảo luận về hình thức thể hiện: thơ, hát, kể chuyện, múa,...
- + HS tập luyện và trình diễn.
- Dẫn đàn *Văn hoá ứng xử trong gia đình*.

- + Tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong gia đình
- + Biểu hiện của cách ứng xử có văn hóa của các thành viên trong sinh hoạt gia đình.
- + Để thể hiện cách ứng xử có văn hóa trong gia đình, mỗi thành viên nên làm gì?
 - Phát động dự án tiết kiệm *Hành động nhỏ - ý nghĩa lớn*.
- + Giới thiệu về ý nghĩa của dự án.
- + Công bố thời gian dự án sẽ diễn ra.
- + Các hình thức tiết kiệm học sinh có thể thực hiện.
 - Giao lưu với đại diện cha mẹ học sinh về chủ đề *Làm chủ kinh tế trong gia đình*.
- + Làm chủ kinh tế trong gia đình có ý nghĩa như thế nào?
- + Những khó khăn nào có thể nảy sinh khi không biết làm chủ kinh tế trong gia đình?
- + Học sinh có thể phát triển, rèn luyện khả năng làm chủ kinh tế trong gia đình bằng cách nào?

GỢI Ý HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT LỚP

- Chia sẻ kết quả thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.
- + Những việc em đã làm khi thực hiện thử thách;
- + Những khó khăn/trở ngại mà em gặp phải;
- + Cách thức vượt qua những khó khăn, trở ngại đó của bản thân em;
- + Cảm nhận của em sau khi thực hiện thử thách làm đẹp ngôi nhà em yêu.
 - Chia sẻ cách thức làm việc nhà hiệu quả.
 - + Những cách thức làm việc nhà hiệu quả mà em biết (hoặc đã tìm hiểu) là gì?
 - + Ý nghĩa của cách thức làm việc nhà hiệu quả?
 - + Em biết được các cách thức đó qua nguồn thông tin nào (hỏi người lớn, tự trải nghiệm khi tham gia hoạt động, tìm hiểu qua sách báo, mạng internet,...)?
 - Thảo luận về cách thể hiện tình cảm thương yêu của các thành viên trong gia đình dành cho nhau.
 - + Trong gia đình em, mỗi thành viên có cách thể hiện tình cảm như thế nào?
 - + Em cảm nhận ra sao mỗi khi các thành viên thể hiện tình cảm yêu thương trong gia đình?
 - + Suy nghĩ của em về tầm quan trọng của tình cảm yêu thương giữa các thành viên trong gia đình?
 - Kể những câu chuyện thể hiện sự lắng nghe tích cực (hoặc không tích cực) của các thành viên trong gia đình.
 - + Học sinh sưu tầm những câu chuyện về lắng nghe tích cực/không tích cực trong mối quan hệ của các thành viên trong gia đình.
 - + Học sinh kể lại câu chuyện cho các bạn trong lớp cùng nghe và rút ra kết luận về câu chuyện đó.
 - + Cảm nhận của các học sinh khác sau khi lắng nghe câu chuyện trên.

– Chia sẻ những việc làm thể hiện cách chi tiêu hợp lý, tiết kiệm trong một sự kiện của gia đình.

+ Gia đình em thường có những sự kiện quan trọng nào?

+ Những việc làm thể hiện cách chi tiêu hợp lý, tiết kiệm trong gia đình là gì?

Gợi ý:

- Liệt kê các khoản cần chi tiêu trong sự kiện;
- Lên kế hoạch chi tiêu;...
- + Suy nghĩ của em về ý nghĩa của cách chi tiêu hợp lý, tiết kiệm trong các sự kiện của gia đình?

THAM GIA LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH

1. Mục tiêu

a. Về năng lực

– Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; không đồng tình với những hành vi sống dựa dẫm, ỷ lại; Biết thực hiện kiên trì kế hoạch học tập, lao động.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lập được kế hoạch hoạt động với mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động phù hợp; Biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động.

b. Về phẩm chất

– Chăm chỉ: Tham gia công việc lao động, sản xuất trong gia đình theo yêu cầu thực tế, phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân.

– Trách nhiệm: Quan tâm đến các công việc của gia đình. Có thói quen giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khỏe. Có ý thức bảo quản và sử dụng hợp lý đồ dùng của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Video về cách làm việc nhà hiệu quả.
- Giấy A0, A4, bút màu.

3. Các hoạt động

Hoạt động 1: Quản lý đồ dùng cá nhân

a. Mục tiêu

HS trình bày được ý nghĩa của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS chia sẻ cách sắp xếp và quản lý những đồ dùng cá nhân của bản thân.
- GV cho HS thảo luận theo cặp đôi về cách quản lý đồ dùng cá nhân hiệu quả theo gợi ý SGK (trang 51):

- + Cách sắp xếp, quản lí đồ dùng cá nhân của em đã hợp lí chưa? Vì sao?
- + Điều em cần thay đổi để quản lí đồ dùng cá nhân tốt hơn.
- GV yêu cầu HS chia sẻ về ý nghĩa của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình:
- + Ý nghĩa đối với bản thân em?
- + Ý nghĩa đối với các thành viên trong gia đình?

c. Kết luận

Chúng ta cần giữ gìn nhà ở sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp để đảm bảo sức khỏe cho các thành viên trong gia đình, đồng thời tiết kiệm thời gian dọn dẹp và làm tăng thêm vẻ đẹp cho ngôi nhà thân yêu.

Hoạt động 2: Thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình

a. Mục tiêu

HS nêu được những việc làm thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

b. Cách thực hiện

– GV yêu cầu HS nêu những việc làm thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình. Bổ sung thêm những gợi ý trong SGK (trang 51).

- + Lau dọn nhà cửa hằng ngày;
- + Rửa bát, đĩa sau khi ăn;
- + Cát đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng;
- + Sắp xếp đồ dùng học tập ngay ngắn, đẹp mắt;
- + Sắp xếp tủ quần áo gọn gàng;...

– GV yêu cầu các HS chỉ ra những việc làm nào em chưa thường xuyên thực hiện? Lí do chưa thực hiện những việc làm đó.

– GV tổ chức cho HS thảo luận toàn lớp hoặc thảo luận theo cặp đôi về câu hỏi: “Em cần làm gì nếu chưa thực hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình?”.

– GV gọi đại diện của các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

c. Kết luận

– Nếu mỗi người trong gia đình đều quan tâm đến việc dọn dẹp nhà cửa, nhà ở sẽ gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

– Ngoài giờ học, mỗi HS nên giúp đỡ bố mẹ những công việc phù hợp tùy theo sức của mình.

Hoạt động 3: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

a. Mục tiêu

HS lập được kế hoạch và thực hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

b. Cách thực hiện

GV chia HS thành 4 nhóm thảo luận. GV nêu yêu cầu cho các nhóm:

– Phân tích kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình (trang 51 SGK) theo gợi ý:

- + Bản kế hoạch có những cột nội dung nào? Đã đầy đủ chưa?
- + Cần bổ sung thêm cột nội dung nào cho bản kế hoạch?
- + Nội dung những việc cần rèn luyện, thời gian thực hiện, nguyên tắc thực hiện đã hợp lí chưa? Vì sao?

Những việc rèn luyện	Thời gian thực hiện	Nguyên tắc thực hiện
Gấp quần áo	15 phút (từ 18 giờ 00 phút đến 18 giờ 15 phút)	• Hoàn thành công việc đúng thời gian • Thực hiện công việc mỗi ngày
Rửa bát sau khi ăn	15 phút (từ 19 giờ 30 phút đến 19 giờ 45 phút)	• Việc hôm nay không để ngày mai

- GV yêu cầu các nhóm cùng xây dựng kế hoạch rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.
- GV yêu cầu các HS thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả.
- + Những việc làm em đã thực hiện được;
- + Những trở ngại em gặp phải;
- + Những điều em cần cải thiện, rèn luyện thêm.

c. Kết luận

Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình là một biểu hiện của lối sống văn minh, hiện đại.

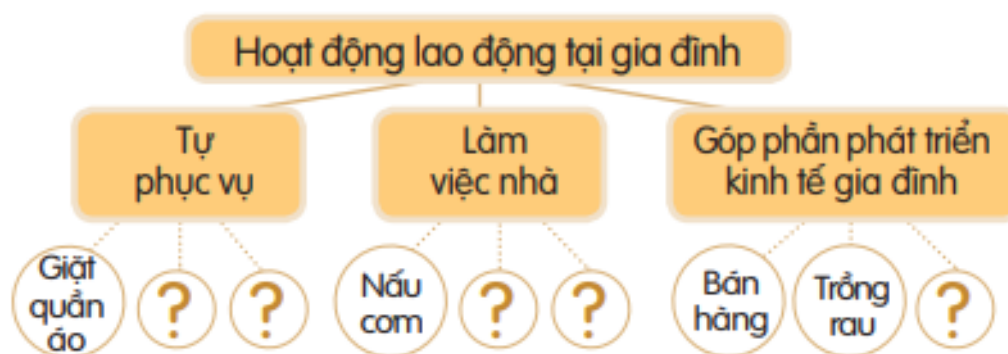
Hoạt động 4: Tìm hiểu các hoạt động lao động trong gia đình

a. Mục tiêu

HS trình bày được những hoạt động lao động trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS liệt kê các hoạt động lao động trong gia đình bằng cách bổ sung nội dung vào phân gợi ý (trang 52, SGK).



- GV hướng dẫn HS chia sẻ với bạn về:
- + Những hoạt động lao động ở gia đình em;
- + Những người tham gia các hoạt động lao động;
- + Những hoạt động lao động em đã từng tham gia.
- GV gọi một số HS nêu cảm nhận khi tham gia các công việc của gia đình.

c. Kết luận

Là một thành viên trong gia đình, mỗi người đều có thể tham gia các hoạt động lao động tùy theo lứa tuổi và sức khỏe của mình.

Hoạt động 5: Trách nhiệm của em trong gia đình

a. Mục tiêu

HS ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với các hoạt động lao động trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS theo dõi tình huống (SGK, trang 52):

Mỗi khi mẹ nhờ Nam làm việc nhà, Nam đều lấy lí do để từ chối. Nam thường nói rằng: “Con không biết làm, khi nào lớn con sẽ làm hết mọi việc”.

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận về tình huống:
- + Lí do Nam từ chối việc nhà có hợp lí không? Vì sao?
- + Nếu là mẹ của Nam, mẹ sẽ suy nghĩ gì khi Nam nói như vậy?
- GV chia HS thành 4-5 nhóm để đóng vai theo tình huống:
- + Một HS đóng vai Nam; một HS đóng vai mẹ của Nam
- + Nếu là bạn của Nam, khi vô tình nghe được lời nói đó của Nam, em sẽ làm gì?
- GV gợi ý:
- + Mẹ Nam hẳn là sẽ buồn hoặc không hài lòng vì Nam nói như vậy.
- + Nếu là bạn của Nam, em nên nhẹ nhàng chia sẻ với bạn rằng: ngoài việc học tập, chúng ta còn phải có trách nhiệm tham gia các công việc của gia đình.
- GV nêu câu yêu cầu cho HS thực hiện: “Chia sẻ quan điểm của em về trách nhiệm của bản thân đối với công việc chung trong gia đình.”.

c. Kết luận

Nhà cũng như tổ ấm. Để vun đắp cho tổ ấm đó, mỗi thành viên đều có trách nhiệm chia sẻ, tham gia công việc nhà tùy theo sức của mình.

Hoạt động 6: Xây dựng và thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình

a. Mục tiêu

HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch lao động trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình theo mẫu (trang 52, SGK).

STT	Tên hoạt động lao động	Công việc cụ thể cần làm	Thời gian thực hiện
1	Tự phục vụ	?	?
2	Làm việc nhà	?	?
3	Góp phần phát triển kinh tế gia đình	?	?

- GV yêu cầu HS chia sẻ nội dung kế hoạch đã xây dựng.
- GV yêu cầu HS thực hiện thử thách “Em làm việc nhà cùng các thành viên” và báo cáo kết quả thực hiện bằng sản phẩm (video clip, hình ảnh, bài viết,...)

c. Kết luận

Tham gia lao động trong gia đình giúp cho các thành viên trong gia đình thêm gắn bó, và đó cũng là lúc mà mỗi chúng ta cảm nhận được giá trị to lớn của lao động.

THÔNG DIỆP

GV giúp HS tổng kết lại những gì đã trải nghiệm trong các hoạt động và đưa ra những lưu ý, những điều quan trọng mà HS nên khắc ghi và tiếp tục thực hiện.

- Thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ ở gia đình không chỉ giúp chúng ta có sức khỏe tốt hơn mà còn góp phần tạo nên trạng thái tinh thần tích cực cho mọi người.
- Tham gia các hoạt động lao động phù hợp tại gia đình là thể hiện tình yêu và nghĩa vụ đối với gia đình của mình.

ỨNG XỬ VỚI CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH

1. Mục tiêu

a. Về năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; không đồng tình với những hành vi sống dựa dẫm, ỷ lại.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp; nhận biết được ngữ cảnh giao tiếp và đặc điểm, thái độ của đối tượng giao tiếp; Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp. Hiểu được nội dung và phương thức giao tiếp cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả.

b. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Quan tâm đến các thành viên trong gia đình, không đổ lỗi cho người khác; có ý thức và tìm cách khắc phục hậu quả do mình gây ra.
- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; Tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người. Khách quan, công bằng trong nhận thức, ứng xử.

2. Chuẩn bị

- Suu tầm video về tình huống giao tiếp, ứng xử trong gia đình.
- Suu tầm tài liệu về cách chăm sóc người mệt, ốm.
- Giấy A0, A4, bút màu.

3. Các hoạt động

Hoạt động 1: Cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm

a. Mục tiêu

HS nêu được cách thức chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS nhớ lại cách người thân chăm sóc mình khi ốm, mệt: “Khi em ốm, mệt, ai là người thường chăm sóc cho em? Người đó chăm sóc em như thế nào? Cảm giác của em lúc đó?”.
- GV chia HS thành các nhóm để thảo luận: “Khi chăm sóc người thân khi mệt, ốm, chúng ta cần thể hiện lời nói, nét mặt, cử chỉ, hành động như thế nào?”.
- GV tổng kết: Khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm, chúng ta cần hỏi han nhẹ nhàng, thể hiện sự quan tâm đến người đó. Nét mặt ân cần, cử chỉ ầm áp và mau chóng giúp đỡ để người ốm, mệt cảm thấy dễ chịu, thoải mái hơn.

c. Kết luận

Tình cảm gia đình vô cùng thiêng liêng và cao quý. Chăm sóc người thân khi mệt, ốm là cách chúng ta thể hiện tình yêu thương, sự quý trọng đối với các thành viên trong gia đình.

Hoạt động 2: Rèn luyện kỹ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm

a. Mục tiêu

HS bước đầu thực hiện được kỹ năng chăm sóc người thân khi mệt, ốm.

b. Cách thực hiện

- GV chia HS trong lớp thành 4 nhóm và bắt thăm ngẫu nhiên để xử lý tình huống:
+ Nhóm 1, 2: Tình huống số 1.

Linh vừa đi học về, thấy mẹ đang ngồi trên ghế nghỉ ngơi. Không thấy mẹ hỏi chuyện học tập ở trường như mọi hôm, Linh cất cặp sách rồi đến ngồi bên cạnh mẹ. Linh thấy người mẹ đang rất nóng, mẹ còn bị chóng mặt, đau đầu nữa.

+ Nhóm 3, 4: Tình huống số 2.

Hải có em trai rất hiếu động. Do mãi chơi giữa trời nắng, em bị mệt, mặt em đỏ gay, mồ hôi ướt hết quần áo.

- GV hướng dẫn các nhóm thảo luận về tình huống của nhóm mình để đưa ra cách xử lí.
- + Biểu hiện của người thân khi mệt, ốm trong tình huống là gì?
- + Khi thấy người thân có biểu hiện mệt, ốm như vậy chúng ta cần làm những việc gì?
- GV yêu cầu các nhóm đóng vai để thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm.
- + Tình huống 1: Những việc bạn Linh nên làm:
 - Hỏi han sức khỏe của mẹ;
 - Giúp mẹ đo nhiệt độ, chườm khăn ẩm;
 - Pha nước chanh (cam) cho mẹ;
 - Đỡ mẹ vào phòng nghỉ ngơi;...
- + Tình huống 2: Những việc Hải có thể làm để chăm sóc cho em:
 - Hỏi thăm em xem có mệt nhiều không;
 - Khuyến em chưa nên đi tắm ngay;
 - Lấy nước cho em uống;
 - Đưa em vào chỗ thoáng, mát để nghỉ ngơi;...
- HS chia sẻ những điều mình học được sau khi đóng vai xử lí các tình huống.
- GV yêu cầu HS thực hiện việc quan tâm, chăm sóc người thân thường xuyên khi ở nhà.

c. Kết luận

Mỗi khi mệt, ốm, ai trong chúng ta cũng cần được người khác quan tâm, chăm sóc, nhất là từ những người thân yêu trong gia đình. Khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm, ta sẽ vừa cảm nhận được tình cảm, sự ấm áp và hạnh phúc, đồng thời lan toả những điều đó đến với người thân của chúng ta.

Hoạt động 3: Lắng nghe tích cực trong gia đình

a. Mục tiêu

HS nhận biết được những biểu hiện của lắng nghe tích cực trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV chia HS thành 4 nhóm. Các nhóm thảo luận, dự đoán cách ứng xử của Ngọc trong tình huống ở SGK, trang 54. GV có thể đưa ra một vài phương án để HS lựa chọn:
- + Ngọc vẫn xem ti-vi và nói với bố mình sẽ dọn dẹp vào hôm khác.
- + Ngọc làm theo lời bố với thái độ miễn cưỡng, bực bội.
- + Ngọc tắt ti vi và vào phòng, không làm gì cả.
- + Ngọc nói với bố: “Con thấy phòng con vẫn gọn gàng mà!”.

- GV yêu cầu các nhóm đối chiếu phương án dự đoán của mình với cách ứng xử của Ngọc trong SGK, trang 54.
- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc của mình khi được người thân trong gia đình lắng nghe.
- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm để trả lời câu hỏi: “Làm thế nào để thể hiện sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận góp ý và chia sẻ của các thành viên trong gia đình?”.
- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

c. Kết luận

Khi chúng ta lắng nghe nghĩa là chúng ta biết quan tâm đến người khác, biết quan tâm và chia sẻ. Hãy lắng nghe tích cực ngay cả khi ý kiến của mình và người thân không đồng nhất.

Hoạt động 4: Thể hiện sự lắng nghe tích cực trong gia đình

a. Mục tiêu

HS thực hiện được kĩ năng lắng nghe khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp, chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV chia HS thành 4 nhóm:
- + Nhóm 1,2 đóng vai tình huống 1: Em trai Mi chia sẻ với Mi về việc bạn Hùng – bạn thân của em đang giận em. Việc này khiến em thấy rất buồn.



- + Nhóm 3,4 đóng vai tình huống 2: Bà thấy Nam đang ngồi chơi điện tử nên nhắc nhở: “Nam ơi, chơi điện tử nhiều quá sẽ ảnh hưởng sức khỏe và học tập đấy cháu ạ!”.



– GV yêu cầu các nhóm phân vai, thảo luận kịch bản để thể hiện sự lắng nghe tích cực trong tình huống:

+ Tình huống 1: Thể hiện sự lắng nghe tích cực giữa hai chị em.

Em: Chị ơi, bạn Hùng giận em.

Chị: Em có thể kể cho chị nghe lí do bạn ấy giận em không?

Em: Bạn ấy giận em vì ...

Chị: Bây giờ em đang buồn lắm đúng không? Em có thể viết cho bạn ấy một bức thư, em nghĩ sao?

+ Tình huống 2: Thể hiện sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến của người thân.

Bà: Nam ơi, chơi điện tử nhiều quá sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và học tập đấy cháu ạ!

Nam: Vâng, cháu chỉ định chơi điện tử một lúc thôi, không ngờ bây giờ đã đến 4 giờ rồi bà nhi.

Bà: Ừ, bà thấy trên báo nói là chơi điện tử nhiều sẽ làm hại mắt, lại còn ảnh hưởng đến não bộ. Bà lo cho cháu bà lắm!

Nam: Vâng, bà của cháu là nhất ạ! Cháu tắt trò chơi đây, cháu sẽ lấy quyển truyện bà thích, bà có muốn nghe cháu đọc cho bà nghe không ạ?

– GV gọi một số HS chia sẻ những điều mình học được qua các nhân vật trong 2 tình huống đã đóng vai.

– GV hướng dẫn HS thực hiện lắng nghe tích cực trong các tình huống hằng ngày ở gia đình.

+ Cần thể hiện sự lắng nghe tích cực một cách thường xuyên;

+ Khi tiếp nhận ý kiến của người thân, cần có thái độ tôn trọng, đồng cảm.

c. Kết luận

Lắng nghe tích cực là một thói quen tốt và cần thiết trong tất cả các mối quan hệ, đặc biệt là với những người thân trong gia đình. Để lắng nghe tích cực, cần có sự rèn luyện và thực hiện thường xuyên, liên tục.

THÔNG điệp

GV giúp HS tổng kết lại những gì đã trải nghiệm trong các hoạt động và đưa ra những lưu ý, những điều quan trọng mà HS nên khắc ghi và tiếp tục thực hiện.

- Mỗi chúng ta đều có một gia đình để yêu thương, vun đắp. Chăm sóc người thân khi họ mệt, ốm là bổn phận của mỗi người.
- Chúng ta cần lắng nghe tích cực khi tiếp nhận ý kiến và sự chia sẻ của các thành viên để hoàn thiện bản thân và phát triển mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình.

CHI TIÊU HỢP LÍ VÀ TIẾT KIỆM

1. Mục tiêu

a. Về năng lực

- Tự chủ và tự học: Hiểu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội; Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin; biết phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau.
- Thiết kế và tổ chức hoạt động: Lập được kế hoạch hoạt động với mục tiêu, nội dung, hình thức hoạt động phù hợp.
- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền, lập được kế hoạch chi tiêu trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

b. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Quan tâm đến các công việc của gia đình, có ý thức tiết kiệm trong chi tiêu của cá nhân và gia đình.
- Chăm chỉ: Tham gia công việc lao động trong gia đình, phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân.
- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; Nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân.

2. Chuẩn bị

- Suru tầm tài liệu về cách tiết kiệm tiền.
- Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu, các công cụ hỗ trợ kiểm soát chi tiêu.
- Giấy A0, A4, bút màu.

3. Các hoạt động

Hoạt động 1: Kiểm soát chi tiêu

a. Mục tiêu

- HS xác định được các khoản cần chi tiêu của bản thân.
- HS nêu được lí do chi tiêu và sắp xếp được thứ tự ưu tiên cho các khoản cần chi.

b. Cách thực hiện

- GV nêu câu hỏi: “Nếu có một khoản tiền tiết kiệm, em dự kiến chi tiêu như thế nào?”
- Chia HS thành 4 – 5 nhóm, yêu cầu các nhóm liệt kê các khoản dự kiến chi tiêu.
- GV phát cho mỗi nhóm 3 thẻ màu: Thẻ đỏ, thẻ vàng, thẻ xanh.
- Các nhóm thảo luận và viết tên các khoản chi vào 3 thẻ màu theo hướng dẫn:

- + Thẻ màu đỏ: các khoản chi tiêu cần thiết nhất;
- + Thẻ màu vàng: các khoản chi tiêu ít cần thiết hơn;
- + Thẻ màu xanh: các khoản chi tiêu chưa thật cần thiết.
- Các nhóm cử đại diện trình bày các khoản chi ưu tiên của nhóm mình và giải thích lí do.

c. Kết luận

- Mỗi cá nhân đều có thể có những khoản chi tiêu khác nhau. Trong các khoản chi đó, cần ưu tiên cho các khoản chi thực sự cần thiết, phục vụ cho nhu cầu học tập, hoạt động của bản thân. Các khoản chi như vậy được gọi là khoản chi ưu tiên.
- Xác định được khoản chi ưu tiên không chỉ giúp chúng ta tự chủ trong chi tiêu, mà còn giúp cho việc chi tiêu hợp lí, tiết kiệm, hiệu quả hơn.

Hoạt động 2: Học cách tiết kiệm tiền

a. Mục tiêu

- HS nêu được các cách tiết kiệm tiền
- HS xác định được cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân.

b. Cách thực hiện

- GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, trang 56:

Khánh chia sẻ với các bạn cách tiết kiệm tiền của mình:

- Liệt kê các khoản cần chi: mua đồ dùng học tập, mua quà sinh nhật.
- Cân nhắc trước khi chi tiêu: việc quan trọng, cấp thiết mới chi.
- Để dành từ 1.000 đồng đến 5.000 đồng mỗi tuần, cho vào *Hộp tiết kiệm*.

- GV yêu cầu HS nhận xét về cách tiết kiệm tiền của HS trong đoạn thông tin vừa đọc.
- HS chia sẻ theo cặp: “Em đã thực hiện tiết kiệm bằng cách nào? Để tiết kiệm tiền hợp lí và hiệu quả, HS nên làm gì?”
- GV nhận xét câu trả lời của HS.

c. Kết luận

Để thực hiện tiết kiệm tiền, chúng ta có thể làm như sau:

- Nêu mục đích cần tiết kiệm.
- Cân nhắc kĩ trước khi chi tiêu (dành ưu tiên cho những việc quan trọng, cấp thiết).
- Lập “hộp tiết kiệm”, để dành tiền với số tiền phù hợp mỗi ngày/mỗi tuần.

Hoạt động 3: Rèn luyện kiểm soát chi tiêu

a. Mục tiêu

- HS xác định được cách thức rèn luyện kiểm soát chi tiêu.
- HS thực hiện được kĩ năng kiểm soát chi tiêu trong một số tình huống.

b. Cách thực hiện

- Chia sẻ với bạn (theo cặp) cách kiểm soát chi tiêu của bản thân:
- + Những điều em đã thực hiện được;
- + Những điều em chưa thực hiện được và nêu lí do.
- GV chia HS thành 4 nhóm để thảo luận về kĩ năng kiểm soát chi tiêu trong các tình huống sau:
 - + Tình huống 1. Vì cặp sách đã sắp hỏng nên Hà dự định tiết kiệm tiền để mua cặp sách. Hôm nay, khi đi ngang qua hiệu sách, Hà thấy có một chiếc hộp bút nhìn vô cùng độc đáo. Hà phân vân, liệu rằng mình có nên dùng tiền đã tiết kiệm để mua món đồ yêu thích này trước hay không.

Nếu là Hà, em sẽ chi tiêu như thế nào?

Gợi ý: Nếu là Hà, em sẽ cân nhắc thật kĩ. Chiếc hộp bút tuy đẹp và độc đáo, nhưng nó là khoản chi tiêu có thể trì hoãn. Còn chiếc cặp sách của Hà là khoản chi rất cần thiết hiện giờ đối với Hà. Hà không nên dùng tiền tiết kiệm của mình để chi cho việc ít cần thiết hơn.

- + Tình huống 2. Nam rất thích một chiếc áo phông có in hình thần tượng, nhưng số tiền tiết kiệm của Nam chưa đủ để mua áo. Nam nghĩ ra một cách khác là hỏi chị gái mình để vay tiền mua áo. Sau đó Nam sẽ tiết kiệm và trả lại tiền cho chị sau.

Em có đồng ý với cách chi tiêu của Nam không? Vì sao?

Gợi ý: Em không đồng ý với cách chi tiêu của Nam, bởi vì:

- Nếu chi tiêu vượt quá khoản tiền mình có thì sẽ là chi tiêu không hợp lí.
- Khoản chi của Nam có thể trì hoãn, Nam có thể mua sau khi đã tiết kiệm đủ tiền.
- Nếu Nam vay tiền và mua áo theo ý thích, thì lâu dần sẽ tạo thành thói quen chi tiêu không hợp lí. Bởi sau khi mua áo, có thể sẽ có nhiều thứ mà Nam thích sau đó. Khi đó, Nam lại tiếp tục vay tiền mua, sẽ không biết tiết kiệm và chi tiêu.

c. Kết luận

Việc kiểm soát chi tiêu luôn cần phải rèn luyện. Kiểm soát chi tiêu tốt sẽ giúp mỗi chúng ta chủ động trong việc chi tiêu. Đồng thời sẽ tránh được việc chi tiêu lãng phí, ảnh hưởng không tốt đến kế hoạch học tập và tham gia các hoạt động khác của HS.

Hoạt động 4: Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình

a. Mục tiêu

- HS tìm hiểu các công việc cần chi tiêu trong gia đình.
- HS lập được kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.

b. Cách thực hiện

- GV giao nhiệm vụ cho HS phân tích kế hoạch chi tiêu của Lan trong SGK, trang 57.

Gợi ý:

- + Sự kiện mà Lan lập kế hoạch chi tiêu: sinh nhật mẹ.
- + Cách Lan lập kế hoạch: Xác định các mục trong kế hoạch và nội dung chi tiết của từng mục:
 - Xác định thời gian, địa điểm tổ chức sự kiện;
 - Dự kiến các khoản cần chi: quà, bánh, hoa quả, trang trí,... từ đó dự kiến được số tiền;
 - Xác định những người tham gia;
 - Xác định số tiền cần chi;
 - Dựa vào số tiền hiện có, xác định cách tiết kiệm thêm;
 - Lập danh mục chi cụ thể: mua những gì, số lượng, thành tiền và tổng tiền.
- GV yêu cầu HS liệt kê các sự kiện trong gia đình.
- GV yêu cầu HS lựa chọn một sự kiện cần chi tiêu trong gia đình và lập kế hoạch chi tiêu theo mẫu.
- GV gọi một số HS chia sẻ kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện trong gia đình.

THÔNG ĐIệp

GV giúp HS tổng kết lại những gì đã trải nghiệm trong các hoạt động và đưa ra những lưu ý, những điều quan trọng mà HS nên khắc ghi và tiếp tục thực hiện.

- Chi tiêu hợp lí thể hiện sự quý trọng tiền bạc.
- Lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện trong gia đình giúp chúng ta sử dụng tiền một cách tiết kiệm và hiệu quả.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Mục tiêu

- Giúp HS học được cách đánh giá về sự tham gia của bản thân và các HS khác trong hoạt động.
- HS tự đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ của chủ đề và mức độ hài lòng của bản thân với kết quả đạt được.

2. Gợi ý cách tiến hành

2.1. Đánh giá mức độ tham gia của em trong các hoạt động bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp.



Rất tích cực



Tích cực



Chưa tích cực

2.2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề bằng cách lựa chọn biểu tượng tương ứng với mức độ hoàn thành và mức độ hài lòng của em.

☺ **Hoàn thành tốt/Rất hài lòng**

☺ **Hoàn thành/Hài lòng**

☹ **Cần cố gắng/Chưa hài lòng**

Các nhiệm vụ	Mức độ hoàn thành	Mức độ hài lòng
Em nhận diện được các biểu hiện của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.		
Em xác định được những việc em đã thực hiện tốt hoặc chưa tốt để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.		
Em xác định được trách nhiệm của mình và tham gia các công việc phù hợp trong gia đình.		
Em thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình trong tuần.		
Em nêu được ý nghĩa, cách thức chăm sóc người thân bị mệt, ốm.		
Em chia sẻ về cách mình chăm sóc người thân khi mệt, ốm.		
Em trình bày được những biểu hiện của lắng nghe tích cực và không tích cực trong gia đình.		
Em tự đánh giá biểu hiện lắng nghe tích cực của bản thân đối với các thành viên trong gia đình.		
Em tự nhận xét được cách kiểm soát chi tiêu của bản thân trong một tuần.		
Em nêu được cách tiết kiệm để thực hiện một mục đích chi tiêu của bản thân.		
Em lập được kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện sắp tới của gia đình và rút ra nhận xét.		

Chia sẻ về nhiệm vụ em chưa hài lòng nhất và nêu cách em sẽ khắc phục:

.....

.....